

Bản án số: 131/2025/HS-ST
Ngày 25 - 12 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Diệu.

Thẩm phán: Ông Phan Hồng Phước.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Nam Long, bà Hoàng Thị Thoan và bà Nguyễn Thị Hoè.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Minh Quân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Huyền Trang - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 25 tháng 12 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm đặt tại phòng xét xử án hình sự Toà án nhân dân tỉnh Quảng Trị và điểm cầu thành phần đặt tại Toà án nhân dân khu vực 5 - Quảng Trị, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 108/2025/TLST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2025, theo Quyết định vụ án ra xét xử số: 120/2025/QĐXXST-HS ngày 05/12/2025, đối với bị cáo: **Khene Leovanh**, sinh ngày 15/4/1994 tại Lào; số hộ chiếu: P2672617; nơi cư trú: bản NongPenTay, huyện H, thủ đô V, nước Cộng hoà Dân chủ Nhân dân Lào; quốc tịch: Lào; dân tộc: Lào L; giới tính: nam; tôn giáo: Phật giáo; trình độ học vấn: Đại học; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Khambay L (đã chết) và bà Hiep L1; có vợ là Thita K; có 2 con, con lớn 5 tuổi, con nhỏ 01 tuổi; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/5/2024, sau đó chuyển tạm giam cho đến nay tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Q; có mặt tại điểm cầu thành phần.

- Người bào chữa cho bị cáo Khene L2: Luật sư Lê Hoàng V - Văn phòng L4 - Đoàn Luật sư tỉnh Q; địa chỉ: B B, phường N, tỉnh Quảng Trị; có mặt tại điểm cầu thành phần.

- Người phiên dịch: Ông Trần Ngọc Q, địa chỉ: số E H, phường N, tỉnh Quảng Trị; có mặt tại điểm cầu thành phần.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 18 giờ 15 phút ngày 23/5/2024, tại Km4 Quốc lộ A, thuộc thôn A, xã A, huyện Đ, tỉnh Quảng Trị (nay là thôn A, xã L, tỉnh Quảng Trị), Đồn Biên phòng Cửa khẩu Quốc tế L5 phối hợp với các lực lượng chức năng tiến hành kiểm tra xe ô tô nhãn

hiệu HYUNDAI, số loại Santafe, màu sơn đen, gắn biển kiểm soát nước ngoài 4735, do bà Noutta M (tên gọi khác: T), sinh ngày 13/02/1993, nơi cư trú: bản T, huyện X, thủ đô V, Lào điều khiển, cùng đi trên phương tiện có Khene L2 và bà Phitsamay K1 (tên gọi khác: E), sinh ngày 21/02/2000, trú tại: bản P, thành phố K, tỉnh Savannakhet, Lào; ông Boun Xoum L3, sinh ngày 15/11/1977, trú tại: bản T, huyện H, thủ đô V, Lào và bà Thiplatda B (tên gọi khác: C), sinh ngày 12/10/2001, trú tại: D, huyện S, thủ đô V, Lào. Qua kiểm tra, tổ công tác phát hiện trên phương tiện nói trên có cất giấu 100 gói nilon hình hộp chữ nhật, nghi vấn bên trong là ma túy. K3 khai nhận các gói nilon hình hộp chữ nhật trên là ma túy, do đối tượng cất giấu vận chuyển từ Lào qua Việt Nam để nhận tiền công. Đoàn Biên phòng Cửa khẩu Quốc tế L5 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Khene L2 về hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy, đồng thời thu giữ niêm phong 100 gói nilon dạng hình chữ nhật, bên trong có các chất rắn màu trắng, nghi là ma túy (ký hiệu lần lượt là MT1, MT2, MT3, MT4).

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 09 giờ ngày 19/5/2024, K3 nhận được cuộc gọi qua ứng dụng Whatsapp của một người đàn ông tên N (không rõ nhân thân, lai lịch, Khene L2 khai người này trước đây đã thuê Khene L2 vận chuyển ma túy từ Lào đi thành phố Hồ Chí Minh) đặt vấn đề thuê Khene Leovanh vận chuyển ma túy sang Việt Nam với tiền công 6.000 USD, Khene L2 đồng ý. Nội thông báo cho K3 biết sẽ có người điện thoại và giao ma túy cho Khene L2, đồng thời yêu cầu Khene L2 bố trí cùng đi vận chuyển phải có 02 lái xe và phụ nữ đi cùng. Nội hướng dẫn Khene L2 lấy 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 Kíp Lào, chụp ảnh số seri tờ tiền gửi cho N, khi gặp người giao ma túy thì đưa tờ tiền cho người giao kiểm tra, đối chiếu số seri để nhận ma túy và hướng dẫn Khene L2 sau khi lấy được ma túy thì giấu dưới sàn xe ô tô để vận chuyển. Sau đó, Khene L2 sử dụng ứng dụng Whatsapp, gọi điện cho Noutta M đề nghị khi có người gọi điện cho Noutta M, thì Noutta M đi lấy xe ô tô đưa về cho Khene L2. Noutta M đồng ý.

Khoảng 10 giờ ngày 20/5/2024, Noutta Mixay nhận được cuộc gọi qua ứng dụng Whatsapp của một người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ), người này yêu cầu N2 đến một cây xăng ở bản S, huyện H, thủ đô V lấy xe ô tô và cho N1 Mixay biết chìa khoá xe đã để tại chỗ rửa xe tại cây xăng. Sau đó, Noutta M đến địa điểm trên lấy 01 xe ô tô, nhãn hiệu Hyundai, số loại Santafe, màu sơn đen, gắn biển kiểm soát nước ngoài, có số 4735, rồi điều khiển đi đến nhà Khene L2 như thoả thuận trước đó.

Về phần Khene Leovanh, khoảng 11 giờ cùng ngày, N điện thoại cho Khene Leovanh yêu cầu Khene L2 đến khu nhà nghỉ S nhận ma túy. Sau khi nhận liên lạc, Khene L2 hướng dẫn Noutta M điều khiển xe ô tô chở Khene L2 đến điểm hẹn. Khoảng 15 phút sau, một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) điều khiển 01 xe mô tô đến dừng sát xe ô tô của Khene L2, Khene Leovanh mở cửa và đưa cho người đó tờ tiền 1000 Kíp đã chụp ảnh gửi cho N trước đó; người đàn ông này kiểm tra, xác nhận Khene L2 là người vận chuyển ma túy, nên đổi xe với Khene L2, rồi lái xe rời đi. Khoảng 20 phút sau, người đàn ông này điện thoại cho Khene L2, yêu cầu đến vị trí cũ đổi lại xe. Sau khi đổi xe Khene Leovanh thấy tại hàng ghế thứ 2 có một túi nilon màu đen, Khene L2 không mở kiểm tra nhưng biết bên trong có ma túy mà N thuê vận chuyển, nên yêu cầu Noutta M điều khiển xe ô tô quay về. Trên đường đi, Khene L ghé 01 tiệm tạp hoá, mua 01 xấp túi nilon màu trắng, loại có hai quai xách, để cất giấu ma

túy. Khi đến nhà của Khene L2, Noutta M vào nhà nghỉ ngơi, còn Khene L2 vào nhà lấy băng keo, dao, rồi trở lại xe ô tô mở túi nylon màu đen thấy bên trong có 70 bánh ma túy. Khene L2 dùng dao tách các bánh ma túy ra và bỏ 02 bánh vào 01 túi nylon, dùng băng keo cố định bên ngoài và cất giấu các gói ma túy đã đóng gói vào hộc để đồ tự chế dưới sàn xe. Sau khi cất giấu ma túy, Khene L2 lấy xe mô tô chở Noutta M về nhà trọ của Noutta M, tại bản Dongkhamxang, thủ đô V, Lào. Đến nơi, Khene L2 gặp Phitsamay K1 và Thiplatda B tại phòng của N2 nên đã trao đổi với Noutta M và Phitsamay K1 về việc đi Việt Nam chơi, Phitsamay K xin Khene L2 cho Thiplatda B đi cùng vì Thiplatda B biết tiếng Việt, Khene L2 đồng ý.

Khoảng 09 giờ 30 ngày 21/5/2024, N điện thoại cho K3 yêu cầu Khene L2 tiếp tục nhận thêm ma túy để vận chuyển. Như lần trước, Khene L2 bảo Noutta M điều khiển xe ô tô chở đến điểm hẹn. Đến nơi, có 01 người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ) xách một túi nylon màu đen đến, sau khi kiểm tra tờ tiền 1000 Kíp Lào của K2 Leovanh đưa, người này mở cửa bỏ túi nylon màu đen vào sau xe. Về tới nhà, Khene L2 ngồi trên xe ô tô, mở túi nylon màu đen ra thấy 15 gói nylon đựng tổng cộng 30 bánh Heroine, Khene L2 mở nắp hãm tự chế và bỏ số ma túy vào trong đó. Sau khi cất giấu ma túy, Khene L2 vào nhà nghỉ ngơi.

Khoảng 15 giờ cùng ngày, N điện thoại hướng dẫn Khene Leovanh đến một cửa hàng đổi tiền, gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ) nhận 3.000 USD tiền để chi phí dọc đường, số tiền 3.000 USD còn lại sẽ được nhận sau khi giao hàng thành công trở về Lào. Sau đó, Khene L2 đến gặp và đề nghị B2 lái xe chở Khene L2 đi Việt Nam chơi, B2 đồng ý, Khene L đưa cho B2 200 USD. Về nhà, Khene L2 đưa cho vợ Khene Leovanh 400 USD. Sau đó, Khene L2 điện thoại yêu cầu Noutta M và Phitsamay K1 chuẩn bị hành lý để 03 giờ sáng hôm sau đi Việt Nam. Khoảng 02 giờ ngày 22/5/2024, Boun Xoum L3 đến nhà của Khene L2, điều khiển xe ô tô nêu trên chở K3 đến đón Noutta M, Phitsamay K1 và Thiplatda B rồi đi sang Việt Nam. Khoảng 05 giờ ngày 23/5/2024, B2 điều khiển xe ô tô chở Khene L2, N, Phitsamay K1 và Thiplatda B đến Cửa khẩu Quốc tế L5. Tại đó, K3 đưa 1.000 USD cho Thiplatda B đổi sang tiền Việt Nam đồng. Sau khi, cả nhóm làm thủ tục nhập cảnh, Noutta M tiếp tục điều khiển xe ô tô chở những người còn lại di chuyển vào nội địa Việt Nam. Khoảng 17 giờ cùng ngày, Khene L2, Noutta M, P, Boun X và T2 đi đến Km4 Quốc lộ A, thuộc thôn A, xã A, huyện Đ, tỉnh Quảng Trị thì bị lực lượng chức năng phát hiện, bắt giữ Khene Leovanh, tạm giữ 100 bánh Heroine như đã nêu trên.

Ngoài số ma túy và bao gói thu giữ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q còn thu giữ các đồ vật, tài liệu sau:

- 01 (một) túi giấy màu vàng; 01 (một) tờ giấy khổ A4 có nhiều chữ nước ngoài; 01 (một) tờ khai phương tiện vận tải đường bộ tạm nhập - tái xuất ngày 23/5/2024; 01 (một) sổ bì màu vàng gồm 08 tờ cả bì; 01 (một) sổ bì màu vàng số 005865 gồm 32 tờ cả bì; 01 (một) thẻ nhựa màu xanh trắng số 17664490888599; 01 (một) giấy thông hành tạm thời số 1637 ngày 23/5/2024 (Đã trả lại cho ông Boun Xoum L3); 01 (một) giấy thông hành tạm thời số 1638 ngày 23/5/2024 (Đã trả lại cho Thiplatda B); 01 (một) hộ chiếu số P 2672617, họ tên Khene L2, sinh ngày 15/4/1994, nơi cấp: Lào; 01 (một) hộ chiếu số P 2093335, họ tên Noutta M, sinh ngày 13/02/1993, nơi cấp: Lào (đã trả lại cho bà Noutta M); 01 (một) hộ chiếu số P 2910854, họ tên Phitsamay K1, sinh ngày

21/02/2000, nơi cấp: Lào (đã trả lại cho bà Phitsamay K1); 01 (một) túi xách bằng da màu xám đen, loại có quai đeo; 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, vỏ máy màu đen, nhãn hiệu Infinix, bên trong ốp điện thoại có 02 thẻ sim, ký hiệu: unitel 8945703002141206452; unitel SimNet 8945703002132116613; trong khe sim có hai thẻ sim, sim 1 ký hiệu 898408100 itel 08762138267; sim 2 ký hiệu 1406231068662 JD, đã qua sử dụng, thu giữ của Khene L2); 01 (một) thẻ nhựa màu xanh ký hiệu 01-23 039777; Tiền nước ngoài (K), gồm: 01 (một) tờ mệnh giá 20.000 kíp, số sê ri: GH1985461; 01 (một) tờ mệnh giá 20.000 kíp, số sê ri: AC 2697384; 01 (một) tờ mệnh giá 5.000 kíp, số sê ri: AD 5648701; 01 (một) tờ mệnh giá 2.000 kíp, số sê ri: BD 6419614; 01 (một) tờ mệnh giá 2.000 kíp, số sê ri: DE 2087299; 01 (một) tờ mệnh giá 1000 kíp, số sê ri: MQ 2017414, không kiểm tra chất lượng.

- Tiền in chữ ngân hàng N3 chất liệu P, gồm 46 (bốn mươi sáu) tờ, mỗi tờ mệnh giá 500.000 đồng (số sê ri: BO 20927525; UN 14875697; CR 21497783; MQ 18387120; KD 19571850; ZV 21085102; YT 15133480; WC 17869928; LF 20347066; LJ 18438931; NH 15861866; AM 19736978; VG 16338027; FF 10217076; IA 15213237; IL 10827287; LR 16217900; MZ 15512191; GB 10547784; RL 21177621; PT 16629333; VE 16714233; ST 15150511; BU 19984707; YR 16096081; NJ 21677287; SO 19704034; NA 16706819; VR 19487021; YD 14011076; YT 18964484; DO 10956961; KA 18837207; WE 18274194; GZ 17150861; WE 17909042; CQ 20105135; FS 14869845; FW 15847731; AZ 17728410; PD 18088100; RU 14575727; QW 18362763; QV 12972880; EM 19835776; OP 16987199);

- Tiền đô la Mỹ, gồm: 08 (tám) tờ, mỗi tờ mệnh giá 100 đô la (số sê ri: PK96042123H; PF62202819N; PK96042174H; PK07046443I; PK07046437I; PK67504150H; PK67504149H; PF62202830N).

- 01 (một) đồng hồ đeo tay, vỏ và dây đeo bằng kim loại màu trắng, nhãn hiệu EDIFICE CASIO, đã qua sử dụng.

- 01 (một) xe ô tô 07 chỗ, màu sơn đen, nhãn hiệu HYUNDAI, loại Santafe, gắn biển kiểm soát Lào: 4735, số khung: KMHSN81XDHU252743, số máy: D4HBHU591159, đã qua sử dụng.

Bản Kết luận giám định số: 616/KL-KTHS, ngày 29/5/2024 của Phòng K4 Công an tỉnh Q kết luận: Chất rắn màu trắng trong các gói nilon dạng hình chữ nhật được niêm phong trong các thùng giấy ký hiệu lần lượt là MT1, MT2, MT3, MT4 gửi đến giám định là ma túy loại Heroine có tổng khối lượng là 34.901,53g. Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục IA, STT 29 Nghị định số: 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Bản Kết luận giám định số: 638/KL-KTHS, ngày 02/6/2024 của Phòng K4 Công an tỉnh Q kết luận: 03 dấu vết đường vân, ký hiệu: A1, A2, A3 phát hiện trên bề mặt ngoài túi nilon màu trắng, loại có quai xách, kích thước (33 x 15) cm, đánh số thứ tự 1 (được niêm phong trong 01 hộp giấy, ký hiệu BG1) với đường vân tương ứng in ở các ô Nhấn phải, Ú phải, Giữa phải trên Chỉ bản ghi tên Noutta M, tên gọi khác: Tuokta (ký hiệu M3) là đường vân của cùng một người in ra; dấu vết đường vân, ký hiệu: A4 phát hiện trên bề mặt ngoài túi nilon màu trắng, loại có quai xách, kích thước (33 x 15)cm, đánh số thứ tự 2 (được niêm phong trong 01 hộp giấy, ký hiệu BG1) với đường

vân tương ứng in ở ô Nhấn phải trên Chỉ bản ghi tên Noutta M, tên gọi khác: Tuokta (ký hiệu M3) là đường vân của cùng một người in ra; dấu vết đường vân, ký hiệu: A5 phát hiện trên bề mặt ngoài túi nilon màu trắng, loại có quai xách, kích thước (33 x 15) cm, đánh số thứ tự 3 (được niêm phong trong 01 hộp giấy, ký hiệu BG1) với đường vân tương ứng in ở ô Nhấn phải trên Chỉ bản ghi tên Noutta M, tên gọi khác: Tuokta (ký hiệu M3) là đường vân của cùng một người in ra; dấu vết đường vân, ký hiệu: A6 phát hiện trên bề mặt ngoài túi nilon màu trắng, loại có quai xách, kích thước (33 x 15)cm, đánh số thứ tự 4 (được niêm phong trong 01 hộp giấy, ký hiệu BG1) với đường vân tương ứng in ở ô Cái phải trên Chỉ bản ghi tên Khene L2 (ký hiệu M1) là đường vân của cùng một người in ra; dấu vết đường vân, ký hiệu: A7 phát hiện trên bề mặt ngoài túi nilon màu trắng, loại có quai xách, kích thước (33 x 15)cm, đánh số thứ tự 5 (được niêm phong trong 01 hộp giấy, ký hiệu BG1) với đường vân tương ứng in ở ô Cái phải trên Chỉ bản ghi tên Khene L2 (ký hiệu M1) là đường vân của cùng một người in ra; dấu vết đường vân, ký hiệu: A8 phát hiện trên bề mặt ngoài gói nilon dạng hình hộp chữ nhật, kích thước (15 x 10 x 2,5)cm, đánh số thứ tự 1 (được niêm phong trong 01 hộp giấy, ký hiệu BG1) với đường vân tương ứng in ở ô Giữa trái trên Chỉ bản ghi tên Khene L2 (ký hiệu M1) là đường vân của cùng một người in ra.

Cáo trạng số: 167/CT-VKSQT-P1 ngày 07/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo Khene L2 về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự (được sửa đổi bổ sung theo Luật số: 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025).

Tại phiên toà, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Khene L2 về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 39 Bộ luật Hình sự (được sửa đổi bổ sung theo Luật số: 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025): phạt bị cáo Khene L2 Tù chung thân.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu huỷ số ma túy đã thu được;

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Infinix bên trong ốp điện thoại có 02 thẻ sim; tiền kíp Lào; tiền Ngân hàng N3; tiền đô la Mỹ; 01 xe ô tô 07 chỗ, màu sơn đen nhãn hiệu HYUNDAI, loại Santafe gắn biển kiểm soát Lào: 4735 cùng 06 loại giấy tờ liên quan đến phương tiện này.

+ Trả lại cho bị cáo Khene L2; 01 hộ chiếu số P2672617; 01 túi xách bằng da màu xám đen, loại có quai đeo; 01 thẻ nhựa màu xanh ký hiệu 01-23 039777; 1 đồng hồ đeo tay nhãn hiệu EDIFICE CASIO.

- Đề nghị tuyên án phí hình sự và quyền kháng cáo của bị cáo theo quy định.

Tại phiên toà, sau khi tranh tụng, bị cáo Khene L2 khai nhận hành vi vận chuyển ma túy như Cáo trạng số: 167/CT-VKSQT-P1 ngày 07/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị đã truy tố.

Người bào chữa cho bị cáo Khene L2 nhất trí tội danh, điều luật, khung hình phạt mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Bị cáo là người Lào, nhận thức không đầy đủ pháp luật Việt Nam. Mặt khác, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng chính sách khoan hồng đối với bị cáo.

Tại phiên nói lời sau cùng, bị cáo bày tỏ sự ăn năn hối cải về các hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra tỉnh Quảng Trị và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị và Kiểm sát viên đã thực hiện trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về xác định hành vi phạm tội của bị cáo:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Khene L2 đều thống nhất khai nhận: Từ ngày 19/5/2024 đến 23/5/2024, Khene L2 đã có hành vi vận chuyển trái phép 100 bánh ma túy loại Heroin với khối lượng 34.901,53 gam từ Lào sang Việt Nam để hưởng 6.000 USD tiền công. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Khene L2 đã phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, hành vi phạm tội của bị cáo Khene L2 thực hiện ngày 23/5/2024 nhưng cần áp dụng khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự để xét xử bị cáo theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự (được sửa đổi bổ sung theo Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025).

Cáo trạng số: 167/CT-VKSQT-P1 ngày 07/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo về tội danh, điều luật, khung hình phạt đã viện dẫn ở trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực, khả năng nhận thức được các chất ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm, do Nhà nước độc quyền quản lý để nhằm ngăn chặn tình trạng lạm dụng ma túy, qua đó bảo vệ sức khỏe của người dân và ngăn ngừa các tội phạm cũng như tệ nạn liên quan đến ma túy phát sinh, tuy nhiên, do ý thức coi thường pháp luật, nhằm thu lợi cho bản thân mà bị cáo đã vận chuyển khối lượng lớn ma túy rất lớn cho đối tượng khác nhằm giúp các đối tượng này phát tán ra ngoài xã hội bất chấp hậu quả xấu xảy ra. Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm đối với bị cáo để trừng trị, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về quá trình nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo Khene L2 trước khi phạm tội không có tiền án, tiền sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã

khai báo thành khẩn, thể hiện sự ăn năn hối cải, do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt áp dụng:

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù chung thân, tiếp tục cách ly bị cáo để có biện pháp cải tạo thích hợp nhằm có đủ tác dụng răn đe, giáo dục ý thức tuân theo pháp luật cho bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Đối với số ma túy và bao gói Cơ quan điều tra đã thu được, đây là những chất cấm lưu hành nên cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) xe ô tô 07 chỗ, màu sơn đen, nhãn hiệu HYUNDAI, loại Santafe, gắn biển kiểm soát Lào: 4735, số khung: KMHSN81XDHU252743, số máy: D4HBHU591159, đã qua sử dụng và các giấy tờ liên quan đến phương tiện vận tải. Đây là phương tiện bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội, cơ quan điều tra đã yêu cầu cơ quan chức năng nước Cộng hoà Dân chủ Nhân dân Lào xác minh, làm rõ chủ xe, người quản lý, sử dụng xe và nguồn gốc xe, nhưng đến nay chưa có kết quả trả lời; đối với 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Infinix, bên trong ốp điện thoại có 02 thẻ sim; số tiền 50.000 Kíp Lào, 23.000.000 VNĐ và 800 đô la Mỹ, đây là công cụ, phương tiện, dùng để phạm tội và tiền, vật do phạm tội mà có, vì vậy, cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 và a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 hộ chiếu số P2672617; 01 túi xách bằng da màu xám đen, loại có quai đeo; 01 thẻ nhựa màu xanh ký hiệu 01-23 039777; 1 đồng hồ đeo tay nhãn hiệu EDIFICE CASIO qua quá trình điều tra, xác định các đồ vật trên không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, vì vậy, cần trả lại cho bị cáo Khene L2.

[7] Những vấn đề khác liên quan đến vụ án:

Ngoài lần phạm tội này, Khene L2 còn khai nhận trước đây Khene L2 đã 01 lần vận chuyển ma túy cùng người đàn ông tên B1 (không rõ lai lịch) từ Lào qua Việt Nam cho N để nhận tiền công 2.000 USD. Tuy nhiên, ngoài lời khai duy nhất của bị cáo, quá trình điều tra không có các tài liệu, chứng cứ khác, nên không có cơ sở xem xét xử lý là đúng quy định.

Đối với Phitsamay K1; B2; T: Kết quả điều tra xác định Boun X, Phitsamay K1 và Thiplatda B chỉ là những người được Khene L2 rủ đi cùng để lái xe hoặc rủ đi sang Việt Nam chơi, không biết việc Khene Leovanh cất giấu ma túy trên xe ô tô để vận chuyển ma túy, nên Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý đối với Boun Xoum L3, P và Thiplatda B là có cơ sở.

Đối với Noutta M: Kết luận giám định có dấu vết đường vân của Noutta Mixay trên bề mặt 3 túi nilong màu trắng (bao gói bên ngoài số ma túy tạm giữ), tuy nhiên quá trình điều tra xác định các dấu vết này hình thành khi N2 tìm kiếm đồ dùng cá nhân trên xe ô tô Hyundai biển kiểm sát L đã chạm tay vào các bao gói và Noutta M không

biết đó là ma túy; Noutta M được Khene L3 rủ đi cùng để lái xe sang Việt Nam chơi và không biết việc Khene Leovanh cất giấu ma túy trên xe ô tô để vận chuyển ma túy, nên Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý đối với Noutta M là phù hợp.

Đối với lời khai của Khene L2 về người đàn ông tên N, người Lào, hiện đang ở Thái Lan (không rõ lai lịch) - người thuê Khene Leovanh vận chuyển ma túy vào ngày 23/5/2024; người đàn ông tên B1 (không rõ tên thật, khoảng 25 tuổi, trú tại bản Thamuong, huyện H, thủ đô V, Lào) - là người liên lạc với chủ quán đổi tiền đưa 3.000USD cho K3 vào ngày 21/5/2024 để làm lộ phí đi vận chuyển ma túy; người đàn ông (không rõ lai lịch) chủ quán đổi tiền đưa 3.000 USD cho K3 vào ngày 21/5/2024 và 02 người đàn ông (không rõ lai lịch) giao ma túy cho Khene L2 vào ngày 20-21/5/2024. Cơ quan điều tra đã có yêu cầu tương trợ tư pháp, nhưng đến nay chưa có kết quả trả lời. Tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ chưa xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể của những người này nên không có cơ sở để xem xét xử lý.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 39, các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự (được sửa đổi bổ sung theo Luật số: 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025); điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xử:

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Khene L2 phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Phạt bị cáo Khene Leovanh T1 chung thân. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 23/5/2024.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Khene L2 với thời hạn 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để bảo đảm thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 (một) thùng giấy niêm phong ký hiệu MT1, bên ngoài có họ tên, chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu Phòng K4 Công an tỉnh Q, bên trong đựng ma túy trả lại sau giám định (theo KL giám định số 616/KL-KTHS ngày 29/5/2024 của Phòng K4 Công an tỉnh Q).

+ 01 (một) thùng giấy niêm phong ký hiệu MT2, bên ngoài có họ tên, chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu Phòng K4 Công an tỉnh Q, bên trong đựng ma túy trả lại sau giám định (theo KL giám định số 616/KL-KTHS ngày 29/5/2024 của Phòng K4 Công an tỉnh Q).

+ 01 (một) thùng giấy niêm phong ký hiệu BG1SGĐ, bên ngoài có họ tên, chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu Phòng K4 Công an tỉnh Q, bên trong đựng bao gói trả lại sau giám định (theo KL giám định số 638/KL-KTHS ngày 02/6/2024 của Phòng K4 Công an tỉnh Q).

+ 01 (một) thùng giấy niêm phong ký hiệu BGMT2, bên ngoài có họ tên, chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu Phòng K4 Công an tỉnh Q, bên trong đựng bao gói trả lại sau giám định (theo KL giám định số 638/KL-KTHS ngày 02/6/2024 của Phòng K4 Công an tỉnh Q).

+ 01 (một) thùng giấy niêm phong ký hiệu BGMT3, bên ngoài có họ tên, chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu Phòng K4 Công an tỉnh Q, bên trong đựng bao gói trả lại sau giám định (theo KL giám định số 638/KL-KTHS ngày 02/6/2024 của Phòng K4 Công an tỉnh Q).

+ 01 (một) thùng giấy niêm phong ký hiệu BGMT4, bên ngoài có họ tên, chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu Phòng K4 Công an tỉnh Q, bên trong đựng bao gói trả lại sau giám định (theo KL giám định số 638/KL-KTHS ngày 02/6/2024 của Phòng K4 Công an tỉnh Q).

+ 01 (một) túi giấy niêm phong ký hiệu PS1A 050697, bên ngoài có họ tên, chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu Phòng K4 Công an tỉnh Q, bên trong đựng ma túy trả lại sau giám định (theo KL giám định số 616/KL-KTHS ngày 29/5/2024 của Phòng K4 Công an tỉnh Q).

+ 01 (một) túi giấy niêm phong ký hiệu PS1A 050698, bên ngoài có họ tên, chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu Phòng K4 Công an tỉnh Q, bên trong đựng ma túy trả lại sau giám định (theo KL giám định số 616/KL-KTHS ngày 29/5/2024 của Phòng K4 Công an tỉnh Q).

+ 01 (một) thùng giấy niêm phong ký hiệu BGMT1, bên ngoài có họ tên, chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu Phòng K4 Công an tỉnh Q, bên trong đựng bao gói trả lại sau giám định (theo KL giám định số 638/KL-KTHS ngày 02/6/2024 của Phòng K4 Công an tỉnh Q).

+ 01 (một) túi giấy niêm phong ký hiệu PS2A 066818, bên ngoài có họ tên, chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu Phòng K4 Công an tỉnh Q, bên trong đựng ma túy trả lại sau giám định (theo KL giám định số 616/KL-KTHS ngày 29/5/2024 của Phòng K4 Công an tỉnh Q).

+ 01 (một) thùng giấy niêm phong ký hiệu BG2SGĐ, bên ngoài có họ tên, chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu Phòng K4 Công an tỉnh Q, bên trong đựng bao gói trả lại sau giám định (theo KL giám định số 638/KL-KTHS ngày 02/6/2024 của Phòng K4 Công an tỉnh Q).

- Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước:

+ 01 (một) tờ khai phương tiện vận tải đường bộ tạm nhập - tái xuất ngày 23/5/2024.

+ 01 (một) túi giấy màu vàng.

+ 01 (một) tờ giấy khổ A4 có nhiều chữ nước ngoài.

+ 01 (một) thẻ nhựa màu xanh trắng số 17664490888599.

+ 01 (một) sổ bìa màu vàng gồm 08 tờ cả bìa.

+ 01 (một) sổ bìa màu vàng số 005865 gồm 32 tờ cả bìa.

+ 01 (một) xe ô tô 07 chỗ, màu sơn đen, nhãn hiệu Huynhdai, loại Santafe, gắn biển kiểm soát Lào: 4735; số khung: KMHSN81XDHU252743, số máy: D4HBHU591159, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) phong bì niêm phong mã số NS2 23021489 (vật chứng hiện đang gửi tại Kho bạc Nhà nước khu vực XII - Phòng giao dịch số 9 theo BB giao nhận số 31/2025/BBGN-KBNN giữa Kho bạc NN Khu vực XII - PGD số 9 và Phòng Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Q).

+ 01 (một) phong bì giấy được niêm phong bằng cách dán kín mép, trên mép dán có hình dấu của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, bên ngoài có ghi số 707/KL-KTHS ngày 05/6/2025 (vật chứng hiện đang gửi tại Kho bạc Nhà nước khu vực XI - Phòng giao dịch số 10 theo Biên bản giao nhận số 21/2025/BBGN giữa Kho bạc Nhà nước Khu vực số XI - PGD số 10 và Phòng Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Q).

- Trả lại cho bị cáo Khene L2 những đồ vật gồm:

+ 01 (một) hộ chiếu số P2672617, họ tên Khene L2, sinh ngày 15/4/1994, nơi cấp: Lào.

+ 01 (một) túi xách bằng da màu xám đen, loại có quai đeo.

+ 01 (một) đồng hồ đeo tay, vỏ và dây đeo bằng kim loại màu trắng, nhãn hiệu EDIFICE CASIO, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) thẻ nhựa màu xanh ký hiệu 01-23 039777

+ 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, vỏ máy màu đen, nhãn hiệu Infinix, bên trong ốp điện thoại có 02 thẻ sim, ký hiệu: unitel 8945703002141206452, unitel SimNet 8945703002132116613; trong khe sim có hai thẻ sim, sim 1 ký hiệu 898408100 itel 08762138267; sim 2 ký hiệu 1406231068662 JD đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong (được mở từ 01 phong bì giấy được niêm phong bằng cách dán kín mép, trên mép dán có chữ ký những người tham gia niêm phong và hình dấu của Đoàn Biên phòng cửa khẩu quốc tế L5, ký hiệu: ĐT KHENE).

Các vật chứng có đặc điểm như mô tả tại Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q và Thị hành án dân sự tỉnh Quảng Trị ngày 24 tháng 12 năm 2025.

4. Về án phí: Bị cáo Khene L2 phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Theo khoản 1 Điều 262 BLTTHS;
- Phòng HSNVCS CAQTr (PV06);
- THADS tỉnh CAQTr;
- Sở Tư pháp tỉnh QTr;
- Vụ GDKT 1 TANDTC;
- Lưu hồ sơ vụ án, Toà Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Diệu

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

-

Nguyễn Xuân Diệu

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Thoan Nguyễn Nam Long

Nguyễn Xuân Diệu